

Số: /BC-SKHĐT

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn. Sau khi xem xét, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với dự án như sau:

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc thẩm định chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.

2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn kèm theo Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

2. Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự.

3. Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công.

4. Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

5. Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

6. Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

7. Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

8. Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư trung hạn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

9. Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Đề xuất Dự án “Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn”.

10. Văn bản số 6663/UBND-XDCB ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh về cam kết bố trí vốn đối ứng thực hiện dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.

11. Văn bản số 2963/UBND-GTXDCN ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh về việc giao thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý.

12. Văn bản số 7415/UBND-GTCNXD ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về dự án kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.

13. Văn bản số 2846/BTC-QLN ngày 21/3/2024 về việc góp ý Báo cáo đề xuất Chủ trương Đầu tư dự án Kè chống sạt lở, ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bắc Kạn vay vốn AFD.

14. Văn bản số 2149/BKHĐT-KTĐN ngày 25/3/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý kiến Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án “Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn” vay vốn AFD.

15. Văn bản số 515/UBND-TCKH ngày 25/3/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc cam kết bố trí vốn đối ứng thực hiện dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn (vay vốn AFD).

III. MÔ TẢ THÔNG TIN CHÍNH CỦA DỰ ÁN THEO ĐỀ XUẤT CỦA UBND THÀNH PHỐ

1. Tên dự án

- **Tên tiếng Việt:** Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.

- **Tên tiếng Anh:** Embankment to protect against landslide in response with climate change, protect people's lives and serve agricultural production in Bac Kan province.

- 2. Cơ quan chủ quản:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.
- 3. Chủ dự án dự kiến:** Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn.
- 4. Nhà tài trợ, đồng tài trợ:** Cơ quan phát triển pháp (AFD) và Quỹ quản lý nước và tài nguyên (WARM) của Liên minh Châu Âu.
- 5. Địa điểm thực hiện dự án:** Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
- 6. Dự kiến tổng mức đầu tư:** 656.949 triệu VND (*tương đương 25,123 triệu EUR, tương đương 27,392 triệu USD*).
- 7. Thời gian thực hiện:** Năm 2024 - 2027.

IV. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH NGUỒN VỐN VÀ KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI VỐN

1. Theo đề xuất của UBND thành phố Bắc Kạn

Tại Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn kèm theo Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn, UBND thành phố Bắc Kạn dự kiến tiến độ triển khai thực hiện dự án giai đoạn 2024-2027 và dự kiến tổng mức đầu tư dự án là 656.949 triệu đồng (tương đương với 25,123 triệu EUR, tương đương với 27,392 triệu USD); tỷ giá quy đổi lấy theo tỷ giá hạch toán ngoại tệ tháng 02/2024 ngày 31/01/2024 của Kho bạc Nhà nước: 1USD=23.983 VNĐ và 1 EUR=26.149 VNĐ, gồm:

- Vốn vay AFD: 470.189 triệu VND (tương đương 17,981 triệu EUR, tương đương 19,605 triệu USD), trong đó:
 - + Ngân sách trung ương cấp phát 90%: 423.170 triệu VND (*tương đương 16,183 triệu EUR, tương đương 17,645 triệu USD*).
 - + Tỉnh Bắc Kạn vay lại 10%: 47.019 triệu VND (tương đương 1,798 triệu EUR, tương đương 1,961 triệu USD).
- Vốn viện trợ không hoàn lại: 39.224 triệu VND (*tương đương 1,5 triệu EUR, tương đương với 1,635 triệu USD*) (chiếm 5,97% tổng mức đầu tư).
- Vốn đối ứng: 147.537 triệu VND (*tương đương 5,462 triệu EUR, tương đương 6,152 triệu USD*) (chiếm 22,12% tổng mức đầu tư). Toàn bộ nguồn vốn đối ứng sẽ sử dụng vốn ngân sách tỉnh Bắc Kạn.

2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án tại Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/2/2024, trong đó:

- Tổng mức đầu tư dự kiến và cơ cấu nguồn vốn: 685.142 triệu đồng, tương đương với 25,158 triệu Euro, trong đó:
 - + Vốn vay AFD: 18,076 triệu Euro, tương đương 492.272 triệu đồng.
 - + Vốn viện trợ không hoàn lại: 1,5 triệu Euro, tương đương với 40.851 triệu

đồng.

+ Vốn đối ứng: 152.019 triệu đồng, tương đương 5,582 triệu Euro.

- Cơ chế tài chính trong nước:

+ Vốn vay AFD: Ngân sách Nhà nước cấp phát 90% cho dự án, UBND tỉnh Bắc Kạn vay lại 10%.

+ Vốn viện trợ không hoàn lại: Ngân sách nhà nước cấp phát 100% cho dự án.

+ Vốn đối ứng: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn tự cân đối, bố trí trong kế hoạch chi đầu tư phát triển hằng năm của UBND tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 29/11/2019, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Văn bản số 6663/UBND-XDCB về cam kết bố trí vốn đối ứng thực hiện dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn (vốn vay AFD). Theo đó, UBND tỉnh cam kết với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính sẽ bố trí đủ vốn đối ứng để thực hiện dự án, trong đó 50% vốn đối ứng từ nguồn cân đối ngân sách thành phố và 50% vốn đối ứng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh. Như vậy, nguồn đối ứng bố trí cho dự án là 50% từ nguồn cân đối ngân sách tỉnh và 50% từ nguồn ngân sách Thành phố.

Theo Khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công quy định: “*Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó*”.

Tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, trong đó UBND tỉnh Bắc Kạn được phân vốn tổng số vốn cân đối ngân sách địa phương là 2.256.400 triệu đồng. Như vậy, 20% tổng số vốn cân đối ngân sách địa phương của tỉnh giai đoạn 2021-2025 tương đương 451.280 triệu đồng.

Năm 2024 hạn mức dư nợ vay của tỉnh Bắc Kạn là 170.340 triệu đồng (851.700 triệu đồng x 20%). Dự toán vay năm 2024 của Tỉnh là 28.900 triệu đồng (trong đó, vay để trả nợ gốc là 26.100 triệu đồng, bội chi ngân sách địa phương là 2.800 triệu đồng), dự kiến dư nợ hết năm 2024 của tỉnh là 131.112 triệu đồng, bằng 76,97% hạn mức vay cho phép theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. Trong giai đoạn 2024-2028, trên cơ sở tiến độ thực hiện, thời hạn giải ngân theo Hiệp định của các dự án đang triển khai và dự kiến nhu cầu rút vốn đối với 02 dự án dự kiến triển khai mới¹, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp với Sở Tài chính tính toán, cân đối tham mưu UBND tỉnh số trả nợ gốc đúng hạn, trước hạn

¹ (1) Dự án Kè khắc phục sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn (vay vốn cơ quan phát triển Pháp AFD); (2) Dự án phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Bắc Kạn (vay vốn JICA).

để đảm bảo còn dư địa vay để triển khai thực hiện Dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn và đề xuất tham gia các dự án mới nhằm phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và dư địa vay của tỉnh luôn nằm trong hạn mức cho phép theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước (*có biểu chi tiết kèm theo*). Do vậy, khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt triển khai trong năm 2024, mức vay của dự án vẫn nằm trong tổng mức vay và bội chi ngân sách của tỉnh được Quốc hội cho phép.

Như vậy, dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn có thời thực hiện nằm trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn, theo các Văn bản và số liệu báo cáo nêu trên, tổng mức đầu tư dự kiến của Dự án theo đề xuất của UBND thành phố Bắc Kạn nằm trong hạn mức phê duyệt đề xuất Dự án tại Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ và nằm trong tổng mức vay và bội chi ngân sách của tỉnh được Quốc hội cho phép, trong đó 50% vốn đối ứng bố trí từ nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh là 76.009,5 triệu đồng, nằm trong hạn mức quy định, không vượt quá 20% tổng số vốn cân đối ngân sách địa phương của tỉnh giai đoạn giai đoạn 2021-2025 tương đương 451.280 triệu đồng. Do vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung hoặc điều chỉnh kế hoạch trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 cho dự án, riêng 50% vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu bố trí trong giai đoạn 2026-2030 cho dự án sau khi đã đủ điều kiện theo quy định; mức vốn cụ thể căn cứ theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền. Đối với 50% vốn đối ứng còn lại, UBND thành phố Bắc Kạn bố trí một phần từ nguồn ngân sách Thành phố trong giai đoạn 2021-2025 và một phần trong giai đoạn 2026-2030 để thực hiện dự án (UBND thành phố Bắc Kạn đã cam kết tại Văn bản số 515/UBND-TCKH ngày 25/3/2024).

Trên đây là ý kiến thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND TP Bắc Kạn;
- Phòng KTĐN;
- Lưu: VT, THQH.

GIÁM ĐỐC

Trần Công Hòa

**BIỂU DỰ BÁO TÌNH HÌNH VAY, TRẢ NỢ GIAI ĐOẠN 2024-2028
TỈNH BẮC KẠN**

Đơn vị: Triệu VNĐ

Năm	Số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	Hạn mức theo Luật NSNN năm 2015	Dự báo tình hình vay, trả nợ giai đoạn 2024-2028					So sánh định mức quy định (số dư địa được phép vay còn lại)
			Dư nợ đầu năm	Trả nợ gốc (đã bao gồm số trả nợ gốc trước hạn)	Vay mới các dự án đã ký hiệp định	Vay mới thực hiện 02 dự án đề xuất vay vốn JICA, AFD	Dự kiến dư nợ cuối năm	
1	2	3=2*20%	4	5	6	7	8=4-5+6+7	9=3-8
2023	851.100	170.220					128.312	41.908
2024	851.700	170.340	128.312	26.100	19.055	9.845	131.112	39.228
2025	894.285	178.857	131.112	10.366	-	26.762	147.508	31.349
2026	938.999	187.800	147.508	9.548	-	35.458	173.418	14.382
2027	985.949	197.190	173.418	9.548	-	28.273	192.144	5.046
2028	1.035.247	207.049	192.144	9.548	-	14.489	197.085	9.964

